

KẾ HOẠCH
Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên trung học
Năm học 2016-2017

Căn cứ Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10/7/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 31/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên Trung học cơ sở;

Căn cứ Thông tư số 30/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên Trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư 27/2015/TT-BGDĐT ngày 30/10/2015 của Bộ GD&ĐT về việc Ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ công văn số 8576/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 13/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc “Hướng dẫn triển khai thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên”;

Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên giáo viên trung học năm học 2016-2017 như sau:

I. MỤC ĐÍCH BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYỀN (BDTX)

1. Giáo viên, cán bộ quản lý học tập bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) để cập nhật kiến thức về chính trị, kinh tế - xã hội, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, phát triển năng lực dạy học, năng lực giáo dục và những năng lực khác theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên, yêu cầu nhiệm vụ năm học, cấp học, yêu cầu phát triển giáo dục của địa phương, yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Giúp nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý của CBQL trường trung học để thực hiện mục tiêu giáo dục trung học, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục trung học theo hướng đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và theo yêu cầu của Chuẩn hiệu trưởng trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

3. Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên; năng lực tự đánh giá BDTX; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động tự học, tự bồi dưỡng giáo viên của nhà trường, của phòng Giáo dục và Đào tạo và của Sở Giáo dục và Đào tạo.

II. NỘI DUNG VÀ THỜI LƯỢNG BDTX

1. Thời lượng:

Tổng thời lượng BDTX đối với mỗi giáo viên là 120 tiết/năm học.

2. Nội dung: (gồm 3 nội dung)

- Nội dung bồi dưỡng 1: Đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học theo cấp học: 15 tiết.

- Nội dung bồi dưỡng 2: Đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục địa phương theo năm học, bao gồm cả nội dung bồi dưỡng do các dự án thực hiện: 60 tiết.

- Nội dung bồi dưỡng 3: Đáp ứng nhu cầu phát triển năng lực nghề nghiệp của giáo viên: 45 tiết. (Theo Thông tư 31/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011, Thông tư 30/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011, Thông tư 27/2015/TT-BGDĐT ngày 30/10/2015 của Bộ GD&ĐT).

- Nội dung chi tiết quy định cho CBQL, GV thực hiện BDTX trong năm học 2016-2017 (đính kèm kế hoạch).

III. ĐỐI TƯỢNG BỒI DƯỠNG

Cán bộ quản lý, giáo viên (gọi chung là giáo viên) đang giảng dạy tại các trường Trung học cơ sở (THCS), các trường Phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở (PT DTNT THCS), các trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông (PT DTNT THCS&THPT), các trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông (THCS&THPT), các trường Trung học phổ thông (THPT) và Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp – Hướng nghiệp (TT KTTH-HN).

IV. HÌNH THỨC BDTX

1. Tự bồi dưỡng

Giáo viên thực hiện BDTX chủ yếu theo hình thức tự bồi dưỡng trên cơ sở tài liệu BDTX. Khối lượng kiến thức tự bồi dưỡng chiếm trên 70% tổng số tiết trong chương trình BDTX. BDTX bằng tự học kết hợp với học tập trung theo tổ chuyên môn, hoặc theo nhóm giáo viên, học qua mạng ... Nhà trường là đơn vị nòng cốt trong việc tổ chức tự bồi dưỡng của giáo viên.

2. Bồi dưỡng tập trung

2.1. Thời lượng bồi dưỡng tập trung chiếm khoảng 30% tổng số tiết trong chương trình BDTX của năm học.

Tiến độ thực hiện và kết quả BDTX được ghi chép đầy đủ trong sổ kế hoạch bồi dưỡng của giáo viên. Hiệu trưởng nhà trường, giám đốc trung tâm kiểm tra, đôn đốc thực hiện BDTX của giáo viên trong đơn vị.

2.2. Địa điểm bồi dưỡng tập trung:

+ Đối với giáo viên THCS: Do các phòng GD&ĐT huyện, thành phố lựa chọn địa điểm.

+ Đối với giáo viên các trường PT DTNT THCS, các trường PT DTNT THCS&THPT, các trường THCS&THPT, các trường THPT, trung tâm KTTH-HN bồi dưỡng tại trường CDSP Hòa Bình hoặc tại các cơ sở giáo dục khác do Sở GD&ĐT chọn đặt địa điểm.

V. PHÂN BỐ THỜI GIAN THỰC HIỆN BDTX

- Thời gian BDTX của giáo viên được tính từ tháng 8/2016 đến tháng 4/2017.

- Từ tháng 8/2016 đến tháng 3/2017: Giáo viên tham gia bồi dưỡng tập trung do Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT tổ chức và tự bồi dưỡng.

- Tháng 4/2017: Kiểm tra kết quả BDTX của giáo viên.

- Tháng 5/2017: Cấp giấy chứng nhận BDTX cho giáo viên trong năm học.

- Tháng 6/2017: Sở GD&ĐT tổng hợp kết quả thực hiện kế hoạch BDTX báo cáo UBND tỉnh, Bộ GD&ĐT.

VI. KẾ HOẠCH BDTX

1. Kế hoạch BDTX của năm học bao gồm: Các kế hoạch BDTX của giáo viên, của các trường/trung tâm, phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT.

2. Kế hoạch BDTX phải nêu rõ mục tiêu, nội dung, hình thức BDTX. Kế hoạch BDTX của các trường/trung tâm, các phòng GD&ĐT phải có thêm các nội dung về đánh giá kết quả BDTX, hợp đồng hoặc giao nhiệm vụ đối với các cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ BDTX, phối hợp với các dự án (nếu có); cung ứng tài liệu; tổ chức thực hiện kế hoạch BDTX của giáo viên.

3. Xây dựng kế hoạch BDTX

3.1. Căn cứ nội dung, chương trình BDTX và hướng dẫn của Sở GD&ĐT, của phòng GD&ĐT, các trường/trung tâm hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX của cá nhân. Kế hoạch BDTX của giáo viên phải được tổ chuyên môn, lãnh đạo nhà trường/trung tâm phê duyệt.

3.2. Các Phòng GD&ĐT, các trường/trung tâm xây dựng kế hoạch BDTX của đơn vị, gửi cơ quan quản lý giáo dục cấp trên trực tiếp phê duyệt

(Các Phòng GD&ĐT, các trường PT DTNT THCS, các trường PT DTNT THCS&THPT, các trường THCS&THPT, các trường THPT, Trung tâm KTTH-HN gửi Kế hoạch BDTX giáo viên năm học 2016-2017 về Sở GD&ĐT phê duyệt, thời gian chậm nhất ngày 30/8/2016).

VII. TÀI LIỆU BDTX

1. Các tài liệu phục vụ nội dung bồi dưỡng 1 và 2: Theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT *(có văn bản hướng dẫn bổ sung)*.

2. Tài liệu phục vụ nội dung bồi dưỡng 3: Theo chương trình BDTX cho từng cấp học, cụ thể:

- Chương trình BDTX dành cho giáo viên THCS: Thông tư 31/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011 của Bộ GD&ĐT (gồm 13 yêu cầu, 41 mô đun).

- Chương trình BDTX dành cho giáo viên THPT: Thông tư 30/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011 của Bộ GD&ĐT (gồm 13 yêu cầu, 41 mô đun)

- Chương trình BDTX dành cho cán bộ quản lý THCS, THPT: Thông tư 27/2015/TT-BGDĐT ngày 30/10/2015 của Bộ GD&ĐT (gồm 20 lĩnh vực, 50 mô đun).

VIII. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ BDTX

1. Căn cứ đánh giá

Giáo viên hoàn thành đầy đủ các nội dung theo kế hoạch BDTX của cá nhân (thể hiện trong sổ kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của mỗi giáo viên) và tham dự đầy đủ các đợt bồi dưỡng tập trung thì được tham gia kỳ thi đánh giá kết quả BDTX. Việc đánh giá và công nhận kết quả BDTX phải đảm bảo công bằng, chính xác, khách quan, có tác dụng động viên, khuyến khích giáo viên tích cực học tập, bồi dưỡng. Kết quả đánh giá được lưu vào hồ sơ của giáo viên, là căn cứ đánh giá và xếp loại danh hiệu thi đua hàng năm đối với giáo viên.

2. Hình thức đánh giá

- Giáo viên làm bài kiểm tra viết cho mỗi nội dung bồi dưỡng.
- Thang điểm đánh giá: Bài kiểm tra được đánh giá theo thang điểm từ 0 đến 10 đối với nội dung bồi dưỡng 1, nội dung bồi dưỡng 2 và nội dung bồi dưỡng 3.
- Sở GD&ĐT tổ chức kiểm tra tập trung đối với giáo viên các trường PT DTNT THCS, các trường PT DTNT THCS&THPT, các trường THCS&THPT, các trường THPT, Trung tâm KTTH-HN.
- Phòng GD&ĐT tổ chức kiểm tra tập trung đối với giáo viên các trường THCS.

3. Cách tính điểm trung bình kết quả BDTX

Điểm trung bình kết quả BDTX (ĐTB BDTX) được tính như sau:

$$\text{ĐTB BDTX} = (\text{ND1} + (\text{ND2}) \times 3 + (\text{ND3}) \times 2) : 6$$

ĐTB BDTX được làm tròn đến một chữ số thập phân theo qui định.

4. Xếp loại kết quả BDTX

Giáo viên được coi là hoàn thành kế hoạch BDTX nếu đã học tập đầy đủ các nội dung trong kế hoạch BDTX của cá nhân và có các điểm thành phần đạt từ 5 điểm trở lên. Kết quả xếp loại BDTX như sau:

- Loại trung bình (TB): Điểm trung bình BDTX đạt từ 5 đến dưới 7 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 5 điểm
- Loại Khá (K): Điểm trung bình BDTX đạt từ 7 đến dưới 9 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 6 điểm.
- Loại giỏi (G): Điểm trung bình BDTX đạt từ 9 đến dưới 10 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 7 điểm.

IX. ĐỘI NGŨ BÁO CÁO VIÊN

1. Đội ngũ báo cáo viên cấp tỉnh

1.1. Thành phần gồm:

- Cán bộ quản lý, chuyên viên của các Phòng GD&ĐT, của Sở GD&ĐT.

- Các cán bộ quản lý, giáo viên giỏi được lựa chọn từ trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình, các trường THCS, các trường PT DTNT THCS, các trường PT DTNT THCS&THPT, các trường THCS&THPT, các trường THPT, trung tâm KTTH-HN;

Khi cần thiết có thể mời các chuyên gia của Bộ GD&ĐT, các trường ĐH, các học viện, ... làm báo cáo viên cấp tỉnh.

1.2. Nhiệm vụ:

- Tham gia các đợt tập huấn, bồi dưỡng do Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT tổ chức.

- BDTX cho giáo viên các trường PT DTNT THCS, PT DTNT THCS&THPT, THCS&THPT, THPT, trung tâm KTTH-HN khi tổ chức bồi dưỡng tập trung;

- Tập huấn về nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ báo cáo viên ở các huyện, tham gia BDTX cho giáo viên các trường THCS ở huyện theo yêu cầu từng giai đoạn, từng địa phương.

2. Đội ngũ báo cáo viên cấp huyện

2.1. Thành phần gồm:

- Cán bộ quản lý, chuyên viên của Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố.
- Các cán bộ quản lý, giáo viên giỏi được lựa chọn từ các trường THCS trực thuộc.

2.2. Nhiệm vụ:

- Tham gia các đợt tập huấn, bồi dưỡng do Phòng GD&ĐT và Sở GD&ĐT tổ chức.

- BDTX cho giáo viên các trường THCS của huyện khi tổ chức bồi dưỡng tập trung.

3. Tiêu chuẩn, trách nhiệm và quyền của báo cáo viên

Thực hiện theo Điều 9 Thông tư 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10/7/2012 của Bộ GD&ĐT.

X. KINH PHÍ BDTX

Kinh phí bồi dưỡng thường xuyên được dự toán trong kinh phí chi thường xuyên hằng năm và kinh phí từ chương trình mục tiêu quốc gia, kinh phí hỗ trợ của các dự án và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (*quy định tại Điều 7, Thông tư số 26/2012/BGDĐT ngày 10/7/2012 của Bộ GD&ĐT về bồi dưỡng thường xuyên*).

XI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo

1.1. Xây dựng kế hoạch BDTX giáo viên của Sở Giáo dục và Đào tạo, theo dõi và triển khai mở các lớp bồi dưỡng chuyên môn theo cấp học; chỉ đạo, phối hợp tổ chức biên soạn, cung ứng tài liệu BDTX giáo viên theo số lượng đăng ký của các cơ sở giáo dục.

1.2. Xây dựng mạng lưới báo cáo viên cấp tỉnh (theo Điều 9 Thông tư 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10/7/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

1.3. Phê duyệt Kế hoạch BDTX của các Phòng GD&ĐT, các trường PT DTNT THCS, PT DTNT THCS&THPT, THCS&THPT, THPT, trung tâm KTTH-HN; quản lý, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra công tác BDTX giáo viên của các phòng GD&ĐT và các đơn vị trực thuộc.

1.4. Cấp giấy chứng nhận hoàn thành kế hoạch BDTX cho giáo viên các trường PT DTNT THCS, PT DTNT THCS&THPT, THCS&THPT, THPT, trung tâm KTTH-HN theo qui định.

1.5. Tham mưu với UBND tỉnh về kinh phí BDTX; đảm bảo các điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất, tài liệu, trang thiết bị phục vụ công tác BDTX do Sở GD&ĐT tổ chức.

1.6. Báo cáo việc triển khai thực hiện kế hoạch BDTX giáo viên về Bộ Giáo dục và Đào tạo và UBND tỉnh.

1.7. Phòng Giáo dục Trung học chủ trì tham mưu lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng mạng lưới báo cáo viên; mời giảng viên tham gia BDTX cho giáo viên cốt cán theo hình thức tập trung (nếu có).

2. Đối với các phòng GD&ĐT

2.1. Xây dựng kế hoạch BDTX của phòng, quản lý, chỉ đạo công tác BDTX đối với giáo viên các trường THCS trên địa bàn.

2.2. Chỉ đạo, tổng hợp việc đăng ký kế hoạch BDTX của các trường THCS, thống kê nội dung bồi dưỡng 3

2.3. Tổ chức kiểm tra, đánh giá, cấp giấy chứng nhận BDTX cho giáo viên các trường THCS trên địa bàn theo qui định.

2.4. Tham mưu với UBND cấp huyện về nguồn kinh phí bồi dưỡng thường xuyên để đảm bảo các điều kiện phục vụ công tác BDTX giáo viên các trường THCS trực thuộc phòng quản lý.

2.5. Báo cáo kết quả triển khai thực hiện kế hoạch BDTX của đơn vị về Sở GD&ĐT trước ngày 15/6/2017.

3. Đối với các trường THCS, PT DTNT THCS, PT DTNT THCS&THPT, THCS&THPT, THPT và trung tâm KTTH-HN

3.1. Hướng dẫn, tổ chức cho giáo viên xây dựng kế hoạch, phê duyệt kế hoạch BDTX của giáo viên; xây dựng kế hoạch BDTX của trường/trung tâm, báo cáo kế hoạch của trường/trung tâm về phòng GD&ĐT theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT (đối với trường THCS), báo cáo về Sở GD&ĐT trước 30/8/2016 (đối với các trường PT DTNT THCS, PT DTNT THCS&THPT, THCS&THPT, THPT, TT KTTH-HN).

3.2. Theo dõi, quản lý và kiểm tra, đôn đốc, xác nhận vào sổ kế hoạch bồi dưỡng của giáo viên kết quả tự học, tự bồi dưỡng theo kế hoạch đã đăng ký của giáo viên trong đơn vị.

3.3. Tham mưu, đề xuất với các cơ quan có thẩm quyền trong việc xây dựng và bố trí dự toán kinh phí chi trả chế độ cho giáo viên tham dự bồi dưỡng tập trung và công tác tổ chức bồi dưỡng thường xuyên tại đơn vị.

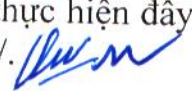
4. Đối với giáo viên các trường PT DTNT THCS, PT DTNT THCS&THPT, THCS&THPT, THPT, TT KTTH-HN

Nghiên cứu kỹ quy chế, chương trình và kế hoạch BDTX của từng cấp học, bậc học. Mỗi giáo viên đều phải có sổ kế hoạch BDTX, trong đó ghi đầy đủ nội dung, kế hoạch bồi dưỡng của cá nhân. Kế hoạch BDTX của cá nhân phải có xác nhận của tổ/bộ môn, hiệu trưởng (giám đốc) phê duyệt.

5. Các trường hợp được miễn, hoãn thực hiện kế hoạch BDTX trong năm học

- Giáo viên cốt cán cấp tỉnh, giáo viên cốt cán cấp huyện (theo danh sách đính kèm quyết định thành lập đội ngũ giáo viên cốt cán cấp tỉnh, cấp huyện khối THCS, THPT năm học 2016-2017);
- Giáo viên nghỉ hưu theo chế độ trong năm học;
- Giáo viên nữ nghỉ chế độ thai sản trong năm học;
- Giáo viên yếu sức khoẻ đi điều trị từ 3 tháng trở lên trong năm học (có giấy xác nhận của bệnh viện);
- Giáo viên đi học tập tập trung từ 1 năm trở lên.

Các trường hợp được miễn, hoãn thực hiện kế hoạch BDTX phải có báo cáo của hiệu trưởng/giám đốc về cơ quan quản lý cấp trên.

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ nội dung kế hoạch BDTX giáo viên trung học năm học 2016-2017./. 

Nơi nhận:

- GD; các PGD Sở;
- Các Phòng GD&ĐT;
- Các trường PT DTNT THCS;
- Các trường PT DTNT THCS&THPT;
- Các trường THCS&THPT
- Các trường THPT;
- Trung tâm KTTH-HN;
- Website ngành;
- Lưu : VT, TrH, (TA.05)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đặng Quang Ngân

NỘI DUNG
Bồi dưỡng thường xuyên dành cho giáo viên các trường THCS
Năm học 2016-2017
 (Kèm theo Kế hoạch số: 1329/SGD&ĐT-TrH ngày 01 /8/2015)

Nội dung	Mã môđun	Tên môđun	Số tiết
Nội dung 1		Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2016-2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của UBND tỉnh và của Sở GD&ĐT	15
Nội dung 2		Kiến thức bộ môn cấp THCS <i>(theo công văn hướng dẫn bổ sung của Sở GD&ĐT)</i>	60
Nội dung 3 (Thông tư 31/2011/TT-BGDĐT)		<i>(Mỗi Phòng GD&ĐT tự chọn 04 môđun và hướng dẫn giáo viên các trường THCS trực thuộc thực hiện bồi dưỡng trong năm học 2016-2017)</i>	45
Tổng cộng			120

NỘI DUNG
Bồi dưỡng thường xuyên dành cho cán bộ quản lý các trường THCS
Năm học 2016-2017
 (Kèm theo Kế hoạch số: 1329/SGD&ĐT-TrH ngày 01 /8/2015)

Nội dung	Mã môđun	Tên môđun	Số tiết
Nội dung 1		Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2016-2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của UBND tỉnh và của Sở GD&ĐT	15
Nội dung 2		<i>(theo công văn hướng dẫn bổ sung của Sở GD&ĐT)</i>	60
Nội dung 3 (Thông tư 27/2015/TT-BGDĐT)		<i>(Mỗi Phòng GD&ĐT tự chọn 04 môđun và hướng dẫn CBQL các trường THCS trực thuộc thực hiện bồi dưỡng trong năm học 2016-2017)</i>	45
Tổng cộng			120



NỘI DUNG

Bồi dưỡng thường xuyên dành cho giáo viên các trường PT DTNT THCS, PT DTNT THCS&THPT, THCS&THPT, năm học 2016-2017
(Kèm theo Kế hoạch số: **1329**/SGD&ĐT-TrH ngày **01/8/2015**)

Nội dung	Mã môđun	Tên môđun	Số tiết
Nội dung 1		Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2016-2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của UBND tỉnh và của Sở GD&ĐT	15
Nội dung 2		Kiến thức bộ môn cấp THCS (theo công văn hướng dẫn bổ sung của Sở GD&ĐT)	60
Nội dung 3 (Thông tư 31/2011/TT-BGDĐT)	THCS 13	Nhu cầu và động lực học tập của học sinh THCS trong xây dựng kế hoạch dạy học	45
	THCS 14	Xây dựng kế hoạch dạy học theo hướng tích hợp	
	THCS 15	Các yếu tố ảnh hưởng tới thực hiện kế hoạch dạy học	
	THCS 16	Hồ sơ dạy học	
Tổng cộng			120

NỘI DUNG

Bồi dưỡng thường xuyên dành cho giáo viên các trường PT DTNT THCS, PT DTNT THCS&THPT, THCS&THPT, THPT, TT KT TH-HN
Năm học 2016-2017
(Kèm theo Kế hoạch số: **1329**/SGD&ĐT-TrH ngày **01/8/2015**)

Nội dung	Mã môđun	Tên môđun	Số tiết
Nội dung 1		Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2016-2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của UBND tỉnh và của Sở GD&ĐT	15
Nội dung 2		Kiến thức bộ môn cấp THPT (theo công văn hướng dẫn bổ sung của Sở GD&ĐT)	60
Nội dung 3 (Thông tư 30/2011/TT-BGDĐT)	THPT 13	Vai trò của yếu tố nhu cầu và động lực học tập của học sinh trong việc xây dựng kế hoạch dạy học	45
	THPT 14	Xây dựng kế hoạch dạy học theo hướng tích hợp	
	THPT 15	Các yếu tố ảnh hưởng tới thực hiện kế hoạch dạy học	
	THPT 16	Hồ sơ dạy học	
Tổng cộng			120



NỘI DUNG
Bồi dưỡng thường xuyên dành cho cán bộ quản lý các trường PT DTNT
THCS, PT DTNT THCS&THPT, THCS&THPT, năm học 2016-2017
(Kèm theo Kế hoạch số: 1329/SGD&ĐT-TrH ngày 04/8/2015)

Nội dung	Mã môđun	Tên môđun	Số tiết
Nội dung 1		<i>(theo công văn hướng dẫn bổ sung của Sở GD&ĐT)</i>	15
Nội dung 2		<i>(theo công văn hướng dẫn bổ sung của Sở GD&ĐT)</i>	60
Nội dung 3 (Thông tư 27/2015/TT-BGDĐT)	QLTrH 1	Những vấn đề cơ bản của đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đối với giáo dục trung học.	45
	QLTrH 2	Xu hướng chuyển đổi mô hình giáo dục của thế kỷ 21.	
	QLTrH 35	Xây dựng sứ mạng, tầm nhìn và phát triển các giá trị cốt lõi của trường THCS trong giai đoạn đổi mới giáo dục	
	QLTrH 36	Xác định mục tiêu và thiết kế các chương trình hành động phát triển trường THCS trong giai đoạn đổi mới giáo dục	
Tổng cộng			120

NỘI DUNG
Bồi dưỡng thường xuyên dành cho cán bộ quản lý các trường PT DTNT
THCS&THPT, THCS&THPT, THPT, TT KT TH-HN, năm học 2016-2017
(Kèm theo Kế hoạch số: 1329/SGD&ĐT-TrH ngày 04/8/2015)

Nội dung	Mã môđun	Tên môđun	Số tiết
Nội dung 1		<i>(theo công văn hướng dẫn bổ sung của Sở GD&ĐT)</i>	15
Nội dung 2		<i>(theo công văn hướng dẫn bổ sung của Sở GD&ĐT)</i>	60
Nội dung 3 (Thông tư 27/2015/TT-BGDĐT)	QLTrH 1	Những vấn đề cơ bản của đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đối với giáo dục trung học.	45
	QLTrH 2	Xu hướng chuyển đổi mô hình giáo dục của thế kỷ 21.	
	QLTrH 20	Xây dựng sứ mạng, tầm nhìn và phát triển các giá trị cốt lõi của trường THPT trong giai đoạn đổi mới giáo dục	
	QLTrH 21	Xác định mục tiêu và thiết kế các chương trình hành động phát triển trường THPT trong giai đoạn đổi mới giáo dục	
Tổng cộng			120